

Bản án số: 375/2023/HS-PT
Ngày 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Hồng Sơn

Bà Lê Thị Thương Huyền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 333/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Long G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2023/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Đỗ Long G; Sinh ngày 02/4/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 606/77 Đường C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Căn hộ B Chung cư B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Xuân L và bà Nguyễn Thị Ngọc H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 02/01/2023 (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Long G là nhân viên của Công ty Cổ phần M, được giao nhiệm vụ quản lý giám sát cửa hàng P tại Trung tâm thương mại V, số A S, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tháng 12 năm 2022, G được công ty điều chuyển

đến làm giám sát cửa hàng tại cửa hàng P, tầng B, Trung tâm thương mại V1, số G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với nhiệm vụ quản lý nhân viên, quản lý tiền bán hàng và giữ chìa khoá kết sắt cửa hàng, được biết mật khẩu kết sắt. Do cần tiền tiêu xài nên G đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền bán hàng của công ty để tiêu xài.

Vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại cửa hàng P, tầng B, Trung tâm thương mại V1, sau khi hết giờ làm việc, G thông báo chị Nguyễn Trí Mỹ D (Cửa hàng phó kiêm thu ngân) và Phan Hoàng B (nhân viên cửa hàng) là G sẽ tắt điện cửa hàng và gửi chìa khoá cửa hàng (dạng remote) cho Cửa hàng P như thường lệ. Lúc này, chị D, anh B ra khỏi cửa hàng trước, G tắt điện, tắt cầu dao camera và giữ chìa khoá cửa của cửa hàng P nhưng không gửi Cửa hàng P rồi đi ra sau. Khi mọi người đi về, G giả vờ chờ thang máy xuống tầng B4 lấy xe, chờ chị D, anh B đi khuất thì G quay trở lại cửa hàng dùng chìa khoá cửa hàng đang giữ bấm mở cửa cuốn rồi đi đến vị trí bàn thu ngân lấy chìa khoá kết sắt để trên mặt bàn đi vào phòng kho, dùng chìa khoá kết sắt mở kết sắt và nhập mật khẩu “#1473694” mở cửa kết sắt lấy bên trong 03 (ba) gói giấy màu trắng chứa tiền doanh thu bán hàng ngày 23, 24, 25 tháng 12 năm 2022 tại ngăn nhỏ phía trên bên trong kết sắt rồi cất giấu trong túi đeo trên người. Sau đó, Đỗ Long G khoá kết sắt, đặt chìa khoá kết sắt lại vị trí ban đầu rồi khoá cửa hàng và gửi chìa khoá cho cửa hàng P, đi xuống tầng hầm B4 lấy xe chạy về nhà. Khi về đến nhà, G mở 03 gói giấy kiểm đếm có tổng 168.940.000 đồng cất vào tủ quần áo và đã sử dụng 68.940.000 đồng mua một máy tính xách tay hiệu DELL, một áo thun ngắn tay màu xanh CLB Chelsea, mua đồ phát từ thiện và tiêu xài cá nhân, còn lại 100.000.000 đồng cất trong tủ quần áo.

Tại Bản án số: 116/2023/HS-ST ngày 14 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 353; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Long G 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tham ô tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2023.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên giải quyết về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 18/8/2023, bị cáo Đỗ Long G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ

hình phạt vì bị cáo chỉ là nhân viên giám sát bán hàng, việc bảo vệ tài sản của cửa hàng cũng như doanh thu cửa hàng là nghĩa vụ chung của tất cả nhân viên, bị cáo nhận thức điều này thông qua quá trình đào tạo của công ty, giữa bị cáo và công ty không có văn bản về việc giao cho bị cáo bảo quản kết sắt, cũng như tiền bán hàng. Việc này theo bị cáo là trách nhiệm của quản lý cửa hàng. Bị cáo phạm tội lần đầu và cũng đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt của công ty nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt nên có cơ sở áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Ngoài ra, do bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên tài sản gồm 01 máy tính xách tay hiệu Dell và 01 thun ngắn tay màu xanh là tài sản của bị cáo. Việc cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước với tài sản trên là không phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, tuyên trả lại tài sản trên cho bị cáo G.

Bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Long G về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 1, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Đỗ Long G tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Đỗ Long G là nhân viên của Công ty Cổ phần M, được tuyển dụng và đào tạo vào vị trí “Giám sát cửa hàng” từ ngày 03/10/2023, theo Thỏa thuận học số: MS56377_2022_01/MS/TTHV việc và T tuyển dụng số MS56377_2022_02. Đến ngày 15/12/2022, G được công ty điều động, phân công làm giám sát cửa hàng P, tại tầng B1, Trung tâm thương mại V1 (số G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) giữ nhiệm vụ quản lý bán hàng, nhân viên và tài sản cửa hàng, bao gồm cả kết sắt đựng tiền bán hàng và doanh thu bán hàng theo ca làm việc. Căn cứ hướng dẫn định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Đỗ Long G là “người có chức vụ” theo quy định tại Điều 352 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 3 Luật Phòng chống tham nhũng.

[3.2] Quá trình làm việc tại cửa hàng, G nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền bán hàng của cửa hàng P do mình làm giám sát nên vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 26/12/2022, sau kết thúc ca làm việc ngày 25/12/2022, G không ra về như các nhân viên khác mà quay lại cửa hàng, dùng chìa khóa và mật khẩu để mở kết sắt cửa hàng rồi chiếm đoạt số tiền 168.940.000 đồng (là tiền bán hàng của các ngày 23, 24, 25/12/2022 của cửa hàng mà G có trách nhiệm, quyền hạn quản lý).

[3.3] Bản án số 116/2023/HSST ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Đỗ Long G về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Long G, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt và bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét quyết định mức hình phạt 07 năm 03 tháng tù đối với bị cáo G. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không trình bày thêm được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giảm nhẹ của Viện kiểm sát và giữ nguyên bản án sơ thẩm về

phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với phần xử lý vật chứng: Do bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt của bị hại, nên máy tính xách tay hiệu Dell và áo thun ngắn tay màu xanh là tài sản của bị cáo. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm trả lại tài sản trên cho bị cáo Đỗ Long G như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Long G và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào Điều 345; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

Sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đỗ Long G 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2023.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Long G: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại iPhone X, imei: 356721087909314; 01 Máy tính xách tay hiệu Dell, số DPN: 4XF49A00; 01 áo chất liệu thun ngắn tay màu xanh.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo chất liệu thun ngắn tay màu đen, 01 quần ống ngắn màu đen.

Căn cứ Điều 90 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R ghi nhận hình ảnh vụ việc.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 43/2023/PNK-THAHS ngày 01/6/2023 của Công an Q).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Buộc bị cáo Đỗ Long G phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THADS Quận 1; (1)
- TAND Quận 1; (2)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

